TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 114a/2022/HS-ST
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Lê Thị Tâm Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Cảnh P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1987 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm Lạc Hồng, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Cảnh Q và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị M (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 274/2009/HSST ngày 31/8/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản"; Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2011/HSST ngày 23/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 17 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản". Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2012/HSST ngày 19/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù, về tội: "Trộm cắp tài sản"; Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2017/HSST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2004/HSST ngày 28-9-2004 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-8-2022 cho đến ngày 30 tháng 8 năm 2022 về tội "Cướp giật tài sản". Từ ngày 01 giờ 46 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2022 bị cáo bỏ trốn khỏi nơi giam giữ đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt. Có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 5 năm 1989 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm Hương Sơn, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thổ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 06-3-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản"; Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HSST ngày 07-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2022/HSST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm 06 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2022 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại:

- Cháu Nguyễn Như Ý, sinh năm 2007

Nơi cư trú: xóm 8, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Ý có: Anh Nguyễn Tiến P, sinh năm 1982 và chị Thái Thị T, sinh năm 1984; Đều cư trú: xóm 8, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1997

Nơi cư trú: thôn N, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Chị Đinh Thị Nga, sinh năm 1995

Nơi cư trú: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan Công T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994

Nơi cư trú: xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Nguyễn Cảnh P:

Trong các ngày 24/7/2022 và 31/7/2022, Nguyễn Cảnh P đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 24/7/2022, Nguyễn Cảnh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K2-533.59 (Xe P mượn của anh trai là Nguyễn Cảnh T) đi từ nhà P đến khu vực xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Khi đang đi trên đường Quốc lộ 48E, hướng thị trấn Q, huyện N đi thị xã C, thuộc địa phận xóm 9, xã Nghi T, huyện N, tỉnh Nghệ An thì P phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 37K1-689.87 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đi hướng ngược chiều, chở phía sau là chị Nguyễn Thị Mỹ L, lúc này chị L đang cầm điện thoại di động trên tay để sử dụng nên bị cáo dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax màu xanh dương trên tay của chị Linh rồi tăng ga, nhanh chóng tẩu thoát theo hướng về thị trấn Q, huyện N,tỉnh Nghệ An.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 24/7/2022, sau khi thực hiện vụ cướp giật nêu trên, Nguyễn Cảnh P tiếp tục điều khiển xe mô tô 37K2-533.59 di chuyển lên cầu vượt đường Quốc lộ 48E. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau thuộc địa phận xóm 7, xã Nghi Trung, huyện N, tỉnh Nghệ An. P phát hiện thấy phía trước có cháu Nguyễn Thị Như Ý đang dừng xe đạp điện bên phải đường Quốc lộ 48E, hướng thị trấn Q, huyện N đi thị xã C và đang cầm điện thoại di động trên tay để sử dụng. Thấy vậy, Phượng dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, vỏ màu xanh trên tay của cháu Ý rồi tăng ga, nhanh chóng tẩu thoát theo hướng về xã N, huyện N, sau đó đưa xe mô tô về nhà cất dấu.

Đến ngày 25/7/2022, P gặp và đưa cho Nguyễn Quốc T 02 chiếc điện thoại di động đã cướp giật được nêu trên. P nói với T 02 chiếc điện thoại này do Phượng nhặt được và nhờ T bán hộ. Toàn đồng ý và mang 02 chiếc điện thoại đến bán cho anh Phan Công T. Sau khi kiểm tra điện thoại, anh T đồng ý mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax, màu xanh dương với giá 4.000.000 đồng. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, vỏ màu xanh do bị vỡ màn hình nên anh T không mua. Trên đường đi về nhà, T đã ném chiếc điện thoại di động Realme C2 xuống ao nước thuộc xóm K, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An. Số tiền bán điện thoại, T đã đưa cho P và Phượng đã tiêu xài hết. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax, màu xanh dương sau đó anh T đã bán lại cho một người không quen biết với giá 5.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 31/07/2022, sau khi đi lễ tại giáo xứ T, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Cảnh P điều khiển xe mô tô 37K2-533.59 đi đến xã N, huyện Nghi Lộc để thăm người quen. Khi đi qua ngã tư thuộc địa phận xóm 2, xã N, huyện N thì P phát hiện thấy phía trước có chị Đinh Thị N đang dừng xe mô tô bên phải đường và đang cầm điện thoại trên tay để sử dụng nên bị cáo đã

giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, màu xanh trên tay của chị Nga và tăng ga nhanh chóng tẩu thoát theo hướng về xã N, huyện N, sau đó đưa xe mô tô về nhà cất dấu.

Khoảng 21 giờ ngày 31/7/2022, P tiếp tục gặp Nguyễn Quốc T nhờ T bán hộ chiếc điện thoại di động cướp giật được của chị N. T đồng ý và đưa chiếc điện thoại đến bán cho chị Phạm Thị H với giá 3.500.000 đồng , số tiền bán được T đưa lại cho P để tiêu xài hết. Đến ngày 03/8/2022, chị Phạm Thị H đã giao nộp lại chiếc điện thoại này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An.

Đến ngày 02/8/2022, Nguyễn Cảnh P đến Công an huyện N, tỉnh Nghệ An đầu thú và giao nộp: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 37K1-533.59; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ "XB XUAN BINH, Keep Moving" màu đỏ, quai mũ màu đen; 01 (Một) cuộn băng dính màu đen - xanh, loại băng dính hai mặt, bên trong có in chữ "3M, Mickey Tape" màu đỏ và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL.ĐG ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện N kết luận:

- 01 (Một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 ProMax, màu xanh dương, đã qua sử dụng có giá trị 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

- 01 (Một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- 01 (Một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

[2] Hành vi trốn khỏi nơi giam của các bị cáo Nguyễn Cảnh P và Vũ Văn D:

Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Nguyễn Cảnh P, về tội: "Cướp giật tài sản" (Về các hành vi phạm tội nêu ở Mục [1]. Nguyễn Cảnh P bị tạm giam tại Buồng tạm giam số 01 Nhà Tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nghệ An cùng với 02 bị can bị tạm giam trong các vụ án khác gồm: Vũ Văn D (Sinh năm 1989, trú tại xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An), phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Nguyễn Đình Na (Sinh năm 1991, trú tại xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An), phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 30/8/2022, Tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Nghi Lộc, sau khi kiểm tra các buồng giam thường ngày theo quy định, đồng chí Hoàng Đức M - cán bộ Nhà Tạm giữ đã đưa Vũ Văn D, Nguyễn Cảnh P, Nguyễn Đình N vào buồng giam và khóa cửa buồng giam, đóng cửa ô tắm nắng và chốt cửa lại. Sau khi được đưa vào buồng giam, D, P, N mắc màn để nằm ngủ. Lợi dụng lúc những người bị tạm giam, tạm giữ ở các buồng tạm giam, buồng tạm giữ khác đang hát to, D đã dùng chân đạp vào cánh cửa buồng giam gây ra tiếng động mạnh. Đến 22 giờ 14 phút ngày 30/8/2022, trong khi đang ngồi nói chuyện với P thì D đã dùng chân đạp vào cánh cửa buồng giam làm bung khuy chốt cửa và làm cánh cửa mở ra. Thấy vậy, P chạy đến kéo khép cánh cửa lại rồi dùng một chiếc khăn vải màu xanh lá buộc vào hai lỗ trên cánh cửa buồng giam để giữ cánh cửa buồng giam lại và dùng chiếc áo

phông màu trắng chèn vào cánh cửa để cửa không bị bung ra. Sau đó, D và P vệ sinh cá nhân rồi nằm chờ đợi. P nằm đến 01 giờ 29 phút ngày 31/8/2022 thì dậy và đến 01 giờ 38 phút cùng ngày D cũng dậy rồi cả hai cùng rủ nhau bỏ trốn. Đến 01 giờ 46 phút ngày 31/8/2022, Phượng mở cửa buồng giam rồi cùng D đi ra khu vực ô tắm nắng của Buồng giam số 01. P luồn tay qua lỗ thông gió trên cánh cửa ô tắm nắng và mở chốt cửa phía ngoài rồi cùng D đi ra khu vực hành lang phía tây Nhà Tạm giữ. Tại đây, P và D đã trèo lên bờ tường Nhà Tạm giữ rồi nhảy ra ngoài sau đó đi bộ đến khu vực đường tránh thành phố V và xin đi nhờ xe ô tô tải của một người đàn ông không quen biết vào tỉnh Quảng Bình. Khi đến tỉnh Quảng Bình, D và P đến phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tìm gặp người đàn ông tên N (Không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể) là người đã từng đi chấp hành án phạt tù với D để nhờ N giúp D và P bỏ trốn sang nước L. Khi đến phường Đ, D gặp một người phụ nữ không quen biết, qua hỏi thăm thì người phụ nữ này có biết N nên đã sử dụng điện thoại của mình gọi cho N để D nói chuyện. Đến 12 giờ 30 phút ngày 31/8/2022, khi D và P đang chờ Ngọc tại khu vực phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An bắt giữ lại được.

Hồi 08 giờ 05 phút ngày 31/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án trốn khỏi nơi giam. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 (Một) áo phông màu trắng, 01 (Một) khăn vải màu xanh lá, 01 (Một) ống kim loại hình trụ tròn có chiều dài 3,3cm, đường kính miệng ống 2,5cm.

Bản cáo trạng số 119/VKS-NL ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Cảnh P về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại các điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Vũ Văn D về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh P phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại các điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự và Vũ Văn D về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm d, g, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ

06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù đối với tội "Cướp giật tài sản" và mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù đối với tội "Trốn khỏi nơi giam". Buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là từ 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn D mức án từ 10 (mười) tháng đến 13 (mười ba) tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" và hình phạt 10 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bản án số 86/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mà bị cáo chưa chấp hành. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Cảnh P không có nghề nghiệp ổn định nên căn cứ khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được nhận lại tài sản và bồi thường đầy đủ nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận, đối đáp gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều ra Công an huyện Nghi Lộc và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ theo quy định tại điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố, ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án...được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 24-7-2022 và ngày 31-7-2022, bằng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô bất ngờ áp sát cướp giật điện thoại di động của người tham gia giao thông rồi nhanh chóng tẩu thoát, bị cáo Nguyễn Cảnh P đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện N, tỉnh Nghệ An, cụ thể: Khoảng 21 giờ ngày 24/7/2022, tại khu vực xóm 9, xã N, huyện N, P đã cướp giật của chị Nguyễn Thị Mỹ L 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax, màu xanh dương có trị giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng); Khoảng 22 giờ cùng ngày 24/7/2022, tại khu vực xóm 7, xã N, huyện N, P tiếp tục cướp giật của cháu Nguyễn Thị Như Ý 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, màu xanh có trị giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); Khoảng 15 giờ ngày 31/7/2022, tại khu vực xóm 2, xã N, huyện N, P đã cướp giật của chị Đinh Thị N 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, màu xanh có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Đến 01 giờ 46 phút ngày 31-8-2022, khi Nguyễn Cảnh P đang bị tạm giam về tội: "Cướp giật tài sản" cùng với bị cáo Vũ Văn D (Là bị cáo đang bị tạm giam về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy") tại Buồng tạm giam số 01, Nhà Tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Cảnh P và Vũ Văn D đã phá cửa Buồng Tạm giam số 01 bỏ trốn khỏi Nhà Tạm giữ Công an huyện Nghi Lộc, đến 12 giờ 30 phút ngày 31/8/2022 thì bị bắt lại tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Cảnh P đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại các điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự và Vũ Văn D về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Bị cáo Phượng phạm tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự thuộc vào loại tội nghiêm trong, với tính chất và mức độ gây nguy hiểm cho xã hội lớn, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, đồng thời trong thời gian bị tạm giam về tội cướp giật tài sản, bị cáo đã cùng với bị cáo Vũ Văn D (Bị cáo D cũng đang bị tạm giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy") phạm tội trốn khỏi nơi giam giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự là thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên đã xâm phạm đến hoạt động tư pháp, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử.. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận biết được việc cướp giật tài sản và

trốn khỏi nơi giam là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phượng có tiền án, cụ thể năm 2009, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 17 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là yếu tố định khung hình phạt đối với tội cướp giật tài sản và bị cáo còn có nhân thân xấu, năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo P phạm tội Cướp giật tài sản 02 lần trở lên nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy, sau khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để đầu thú và quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có cha đẻ là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với tội Trốn khỏi nơi giam, do bị cáo có tiền án và đã bị áp dụng tái phạm nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do cùng một lúc bị cáo bị xét xử về hai tội, nên căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai tội.

Đối với bị cáo D có tiền án, cụ thể: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xủ phạt 18 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và ngày 19-9-2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 19-9-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặc dù bị cáo đã bị xét xử nhiều lần, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét thấy quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với Nhà nước, cụ thể: có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và cố ngoại được tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình

sự. Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt 10 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bản án số 86/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An nên căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai bản án.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo đối với tội "Trốn khỏi nơi giam" thấy rằng: Các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm nhưng giản đơn, vì không có khởi xướng, bàn bạc, thỏa thuận thống nhất gì, mà các bị cáo bột phát phạm tội và vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Mặc dù các bị cáo đều đã từng bị xét xử nhiều lần, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội ngày càng tinh vi và nguy hiểm hơn. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài là điều cần thiết để bị cáo nhận thức được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự, bị cáo Phượng còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ L, Đinh Thị N, Phạm Thị H và cháu Nguyễn Thị Như Ý và Người có quyền lợi, nghĩa liên quan chị Phạm Thị H đã được bị cáo Phượng bồi thường thiệt hại đầy đủ và không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ "XB XUAN BINH, Keep Moving" màu đỏ, quai mũ màu đen; 01 (Một) cuộn băng dính màu đen - xanh, loại băng dính hai mặt, bên trong có in chữ "3M, Mickey Tape" màu đỏ - trắng thu giữ của Nguyễn Cảnh P liên quan đến hành vi cướp giật tài sản, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) áo phông màu trắng; 01 (Một) khăn vải màu xanh lá; 01 (Một) ống kim loại hình trụ tròn có chiều dài 3,3cm, đường kính miệng ống 2,5cm thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ trốn khỏi nơi giam của bị cáo Phượng và Dũng. Xác đinh số vật chứng trên là của các bị cáo liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của chị Đinh Thị N do chị Phạm Thị H giao nộp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị N là đúng quy định về xử lý vật chứng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Promax, màu xanh dương - sau khi trộm cắp được, Nguyễn Cảnh P nhờ Nguyễn Quốc T bán cho anh Phan Công T, do anh T đã bán lại cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, màu xanh bị cáo cướp giật của cháu Ý. Sau khi trộm cắp được, bị cáo P nhờ Nguyễn Quốc T đem đi bán,

tuy nhiên, do không bán được nên T đã vứt xuống ao nước thuộc xóm K, thị trấn Q, huyện N nên không thu hồi được.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 37K1-533.59 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Cảnh T. Do anh T không biết Phượng mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh P phạm tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trốn khỏi nơi giam"; Bị cáo Vũ Văn D phạm tội "Trốn khỏi nơi giam".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm d, g, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh p 06 (sáu) năm tù đối với tội "Cướp giật tài sản" và 10 (mười) tháng tù đối với tội "Trốn khỏi nơi giam". Buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2022 nhưng bị trừ thời gian bị cáo bỏ trốn nơi giam giữ từ 01 giờ 46 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2022 đến 12 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 56 xử phạt bị cáo Vũ Văn D 10 (mười) tháng tù về tội: "Trốn khỏi nơi giam". Tổng hợp hình phạt 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bản án số 86/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mà bị cáo chưa chấp hành. Buộc bị cáo chấp hành chung của cả hai bản án là 11 (mười một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 25 tháng 4 năm 2022, nhưng bị trừ thời gian bị cáo bỏ trốn nơi giam giữ từ 01 giờ 46 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2022 đến 12 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bản án số 86/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Cảnh P.

3. Về vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ "XB XUAN BINH, Keep Moving" màu đỏ, quai mũ màu đen; 01 (Một) cuộn băng dính màu đen - xanh, loại băng dính hai mặt, bên trong có in chữ "3M, Mickey Tape" màu đỏ - trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Cảnh P.

- 01 (Một) áo phông màu trắng; 01 (Một) khăn vải màu xanh lá; 01 (Một) ống kim loại hình trụ tròn có chiều dài 3,3cm, đường kính miệng ống 2,5cm thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ trốn khỏi nơi giam của bị cáo P và D.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phùng Thị Hương Giang